

Bản án số: 118/2021/HSST
Ngày: 07/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân : Ông Long Văn Thanh

Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2021/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 28/5/1971; Nơi sinh: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 04, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Bé Đại N - sinh năm 1949 (đã chết năm 2010); con bà: Nguyễn Thị T - sinh năm 1949 (trú tại: tổ 04, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con cả trong gia đình; Chồng: Hoàng Văn G (tên gọi khác: Hoàng Văn C) - sinh năm 1971 (trú tại: tổ 04, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: có 02 con (con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2005); Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/3/2014, Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc;

- Ngày 15/5/2015, Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/6/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Hoàng Đức Đ - sinh năm 1993; HKTT: xóm Na Lữ, xã Hoàng Tung, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

2. Hoàng Công H - sinh năm 1958; HKTT: tổ 09, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

3. Đoàn Văn T- sinh năm 1990; HKTT: xóm Tân Tiến, xã Minh Tâm, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại khu vực tổ 04, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Đội hình sự Công an thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị H (sinh năm: 1971, trú tại tổ 04, phường Đ, thành phố Cao Bằng) đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề. Vật chứng thu giữ: số tiền 142.000đ thu trong túi quần bên phải H đang mặc; 01 điện thoại di động OPPO F7 màu đỏ đã qua sử dụng có gắn 02 sim (sim 1 có số thuê bao 0917110466, sim 2 có số thuê bao 0976259777); 01 điện thoại di động OPPO A12 màu xanh đã qua sử dụng có gắn 01 sim có số thuê bao: 0949005306; 01 bảng đề có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị H.

Mở rộng điều tra, hồi 18 giờ 50 phút cùng ngày Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H tại tổ 4, phường Đ, thành phố Cao Bằng. Quá trình khám xét thu giữ: 01 chứng minh thư nhân dân số 080346017 mang tên Nguyễn Thị H; 8.600.000đ tiền Việt Nam thu trong ngăn kéo tủ tầng 1 nhà Nguyễn Thị H.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị H được xác định: Từ tháng 3 năm 2021, Nguyễn Thị H bắt đầu ghi số lô, số đề cho khách dưới hình thức khách đến ghi trực tiếp tại Cửa hàng tạp hóa của H, ngoài ra khách cũng có thể chơi lô đề bằng hình thức nhắn tin vào điện thoại cho H. Cụ thể: Với khách chơi lô, H lấy mỗi điểm lô là 23.000đ (*hai mươi ba nghìn đồng*), tỷ lệ được thua là 1/80, tương ứng nếu khách trúng một điểm lô thì được 80.000đ (*tám mươi nghìn đồng*); Khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Với khách chơi đề, tỷ lệ được thua là 1/70, tương đương nếu đánh đề trúng 1.000đ (*một nghìn đồng*) thì được trả 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*), khách trúng đề là khách đánh đúng hai số cuối của giải đặc biệt xổ số miền Bắc của ngày hôm đó; khách chơi đề sẽ được H cắt lại 20% số tiền khách chơi. Sau khi ghi số lô, số đề cho khách, H sẽ tổng hợp vào tin nhắn điện thoại và gửi tin nhắn cho một người phụ nữ có số thuê bao 0912538453. H và người phụ nữ đó thỏa thuận khi H ghi lô đề (thư ký đề) sẽ được thanh toán 5% tổng số tiền khách chơi đề, với mỗi điểm lô H sẽ được hưởng thêm 800đ và khi thanh toán tiền mua bán số lô đề, người phụ nữ đó sẽ thuê xe ôm mang đến Cửa hàng tạp hóa của H.

Tiến hành kiểm tra nội dung của 01 bảng ghi số lô, đề và 02 điện thoại di động đã thu giữ của H xác định được như sau:

Ngày 30/5/2021, H ghi số lô, số đề trái phép cho 07 người chơi, trong đó có 03 người đến ghi trực tiếp mà H không biết họ tên, địa chỉ ở đâu và 04 người chơi

bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại gồm Hoàng Đức Đ (sinh năm 1993, trú tại: Xóm Na Lữ, xã Hoàng Tung, huyện H, tỉnh Cao Bằng) sử dụng số điện thoại 0962.669.663; Đoàn Văn T(sinh năm 1990, trú tại: Xóm Tân Tiến, xã Minh Tân, huyện N, tỉnh Cao Bằng) sử dụng số điện thoại 0342.076.959; Hoàng Công H (sinh năm 1958, trú tại: tổ 09, phường Đ, thành phố Cao Bằng) sử dụng số điện thoại 0345.333.565 và số thuê bao 0399.843.975 chưa xác định được lai lịch. Tổng cộng H bán được 589 điểm lô x 23.000đ = 13.547.000đ tương ứng hưởng lợi số tiền 471.200đ; H bán được 2.166.000đ tiền đề trong đó 1.316.000đ là tiền H chuyển cho chủ đề nên được hưởng lợi số tiền 65.800đ; H giữ lại số tiền khách chơi đề là 850.000đ x 80%, H hưởng lợi 680.000đ. Đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc thì ngày 30/5/2021 khách trúng tổng số tiền là 2.800.000đ. Như vậy, tổng số tiền H dùng để đánh bạc ngày 30/5/2021 là 13.547.000đ + 2.166.000đ + 2.800.000đ = 18.513.000đ (Mười tám triệu năm trăm mười ba nghìn).

Ngày 31/5/2021 H nhận ghi số lô, số đề trái phép cho 07 người đến ghi trực tiếp mà H không biết họ tên, địa chỉ với tổng số tiền là 1.213.000đ (Một triệu hai trăm mười ba nghìn đồng).

Như vậy tổng số tiền Nguyễn Thị H đã đánh bạc là 19.726.000đ (Mười chín triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng) tương ứng được hưởng lợi số tiền 1.217.000đ (Một triệu hai trăm mười bảy nghìn đồng).

Với hành vi trên, bị cáo Nguyễn Thị H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố. Tại bản Cáo trạng số: 109/CT-VKSTP ngày 16/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng. Đối với vật chứng bị thu giữ bao gồm số tiền 8.742.000đ, trong đó có 142.000đ là khoản thu mà bị cáo có được từ việc ghi lô, đề nên bị cáo đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Số tiền còn lại 8.600.000đ là tiền bị cáo có được do bán hàng tạp hóa nên đề nghị được trả lại. Ngoài ra bị cáo khai nhận có số tiền 450.000đ là khoản thu lợi bị cáo có được từ việc ghi lô, đề ngày 30/5/2021 nhưng không bị công an thu giữ, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện nộp sung công quỹ nhà nước. Đối với 02 chiếc điện thoại di động bị thu giữ bị cáo dùng để phục vụ việc ghi số lô, đề nên nhất trí xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị H về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt chính: đề nghị phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H từ 35 đến 45 triệu đồng. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu đối với bị cáo số tiền 142.000đ là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo có được từ việc phạm tội; Truy thu sung công quỹ nhà nước số

tiền 450.000đ là khoản thu lợi bất chính bị cáo có được từ việc phạm tội; Trả lại cho bị cáo số tiền 8.600.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu hóa giá phát mại sung công quỹ nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động OPPO F7 màu đỏ, gắn 02 sim, sim 1 có số thuê bao 0917110466, sim 2 có số thuê bao 0976259777, điện thoại cũ, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động OPPO A12 màu xanh, có gắn 01 sim có số thuê bao: 0949.005.306, điện thoại cũ đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Vào khoảng 18 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại khu vực tổ 04, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Đội hình sự Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nguyễn Thị H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề. Tổng số tiền Nguyễn Thị H đã đánh bạc là 19.726.000đ, (*Mười chín triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn*), trong đó lần đánh cao nhất là ngày 30/5/2021 với tổng số tiền là 18.513.000đ (*Mười tám triệu năm trăm mười ba nghìn đồng*). Tổng số tiền Nguyễn Thị H được hưởng lợi là 1.217.000đ (*Một triệu hai trăm mười bảy nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích kiếm lời. Số tiền dùng để đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề trị giá trên 5.000.000đ (*Năm triệu đồng chẵn*). Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản

1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu, từ năm 2014 đến 2015 đã có 02 (hai) lần bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mình mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện, bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định và có thái độ chấp hành tốt quy định nơi cư trú nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có thể giáo dục cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước, vừa có tác dụng răn đe đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy:

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO A12 màu xanh (màn hình cảm ứng), gắn 01 sim có số thuê bao 0949.005.306 (số thuê bao theo Quyết định chuyển vật chứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO F7 màu đỏ (màn hình cảm ứng), gắn 02 sim trong đó: sim 1 có số thuê bao 0917.110.466, sim 2 có số thuê bao 0976259777 (các số thuê bao theo Quyết định chuyển vật chứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã sử dụng 02 (hai) điện thoại di động này để làm phương tiện hỗ trợ thực hiện hành vi phạm tội bằng việc ghi nhận số lô, đề cho khách và chuyển giao kết quả ghi số lô, đề theo ngày cho chủ đề bằng tin nhắn qua điện thoại, do liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá phát mại sung quỹ nhà nước:

+ Đối với số tiền Việt Nam: 8.742.000đ (*tám triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) thu giữ đối với bị cáo Nguyễn Thị H. Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 142.000đ (*Một trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) là khoản thu lợi bất chính bị cáo có được từ việc phạm tội; Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo có được từ việc phạm tội; Trả lại bị cáo số tiền 8.600.000đ (*Tám triệu sáu trăm nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Hoàng Đức Đ, Đoàn Văn T, Hoàng Công H lần đánh bạc cao nhất chưa đến 5.000.000đ, quá trình điều tra xác định Đ, T và H chưa có tiền án, tiền sự. Do đó ngày 22/6/2021 Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, T và H về hành vi đánh bạc trái phép là đúng quy định pháp luật.

Đối với những khách trực tiếp tới ghi số lô số đề với bị cáo H nhưng bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với số thuê bao 0399.843.975, quá trình điều tra xác định chủ số điện thoại là Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1978, trú tại: ấp 5, xã Minh Long, huyện C, tỉnh Bình Phước). Quá trình xác minh, lấy lời khai Đ không đi đăng ký và không được sử dụng số sim điện thoại này. Đối với người phụ nữ mà Nguyễn Thị H chuyển số lô, số đề thông qua số điện thoại “0912.538.453”. Quá trình điều tra xác định chủ số điện thoại đó là Đàm Văn Q (sinh năm 1989, trú tại: tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng). Qua xác minh, lấy lời khai Q không đi đăng ký, không được sử dụng số sim điện thoại này và cũng không quen biết Nguyễn Thị H. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Đàm Văn Q, Nguyễn Thị Đ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H 40 (Bốn mươi) triệu đồng.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, hóa giá phát mại sung quỹ nhà nước đối với:

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO A12 màu xanh (màn hình cảm ứng), gắn 01 sim có số thuê bao 0949.005.306 (số thuê bao theo Quyết định chuyển vật chứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số thuê bao.

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO F7 màu đỏ (màn hình cảm ứng), gắn 02 sim trong đó: sim 1 có số thuê bao 0917.110.466, sim 2 có số thuê bao 0976259777 (các số thuê bao theo Quyết định chuyển vật chứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI và số thuê bao.

- Tịch thu số tiền 142.000đ (Một trăm bốn mươi hai nghìn đồng) trong tổng số tiền Việt Nam: 8.742.000đ (*tám triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) thu giữ đối với bị cáo Nguyễn Thị H để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 8.600.000đ (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền Việt Nam: 8.742.000đ (*tám triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) thu giữ đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

- Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp lại số tiền 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội để nộp ngân sách nhà nước.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng số 117 ngày 16 tháng 8 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh